

Bản án số: 07/ 2018 / HS-ST
Ngày : 20/ 4/ 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Vũ Nhật Trung.
- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Đinh Thị Hồng Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý theo thủ tục rút gọn số: 12/2018/TLST-HS ngày 05/4/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/ QĐXXST- HS ngày 14 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Văn Đ - Sinh năm 1983, tại xã Khánh P, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Phú T, xã Khánh P, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn M và bà Nguyễn Thị O; có vợ: Chị Lê Thị Ánh T và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 08/3/2018 đến ngày 11/3/2018, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2. Họ và tên: Đỗ Xuân H - Sinh năm 1978, tại xã Khánh A, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn đường 10, xã Khánh A, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân H và bà Tạ Thị C; có vợ: Chị Nguyễn Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 08/3/2018 đến ngày 11/3/2018, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

3. Họ và tên: Đỗ Văn T - Sinh năm 1980, tại xã Khánh A, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn đường 10, xã Khánh A, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà

Nguyễn Thị Y; có vợ: Chị Nguyễn Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 08/3/2018 đến ngày 11/3/2018, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Nguyễn Văn Đ; sinh năm 1977; trú tại: Thôn đường 10, xã Khánh A, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Phạm Thị H; sinh năm 1999; trú tại: Thôn đường 10, xã Khánh A, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 08/3/2018, Phan Văn Đ và Đỗ Xuân H đến nhà Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1977 ở thôn Đường 10, xã Khánh A, huyện Yên Khánh. Tại đây, Đ rủ H đánh bạc, H đồng ý. Đ và H đi lên tầng 02 dùng bộ bài Tú lơ khơ có sẵn ở nhà anh Đ1 để đánh bạc bằng hình thức đánh “3 cây” được thua bằng tiền, đặt cửa thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 200.000 đồng. Khoảng 10 phút sau, Đỗ Văn T đến tham gia đánh bạc cùng với Đ và H đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì T về đi khám bệnh. Đ và H tiếp tục đánh bạc khoảng 15 phút sau thì Đ về đi làm còn H ngủ tại nhà anh Đ1. Đ đi làm đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì quay lại nhà Đ1 và tiếp tục đánh bạc cùng với H. Đến 17 giờ cùng ngày, T quay lại đánh bạc cùng H và Đ. Các đối tượng đánh bạc đến 17 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Yên Khánh bắt quả tang, thu giữ 36 quân bài Tú lơ khơ, 04 điện thoại di động các loại và tổng số tiền 19.450.000 đồng (gồm: Tại chiếu bạc 7.800.000 đồng, trên người Đỗ Xuân H 11.000.000 đồng, trên người Phan Văn Đ 600.000 đồng, trên người Đỗ Văn T 50.000 đồng).

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền Phan Văn Đ, Đỗ Xuân H, Đỗ Văn T dùng vào đánh bạc là 8.450.000 đồng, gồm: 7.800.000 đồng thu tại chiếu bạc và thu trên người Phan Văn Đ 600.000 đồng và 50.000 đồng thu trên người Đỗ Văn T. Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Quá trình Đ, H, T đánh bạc, anh Nguyễn Văn Đ không biết nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo 04 điện thoại di động đã thu giữ, do không liên quan đến việc phạm tội. Vật chứng và tài sản còn lại gồm: 36 quân bài Tú lơ khơ và số tiền 19.450.000 đồng (Trong đó tiền dùng vào đánh bạc là 8.450.000 đồng, tiền của Đỗ Xuân H không dùng vào đánh bạc là 11.000.000 đồng) chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh quản lý theo quy định.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKSK, ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Phan Văn Đ, Đỗ Xuân H và Đỗ Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung tại Quyết định và đề nghị Chủ tọa phiên tòa:

- Tuyên bố các bị cáo Phan Văn Đ, Đỗ Xuân H và Đỗ Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phan Văn Đ, Đỗ Xuân H và Đỗ Văn T.

Xử phạt tiền bị cáo: Phan Văn Đ từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Các bị cáo Đỗ Xuân H và Đỗ Văn T, mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.450.000 đồng là khoản tiền các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ mà các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Đỗ Xuân H số tiền 11.000.000 đồng là khoản tiền không liên quan đến vụ án. Nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Anh Nguyễn Văn Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhất trí về lời khai của các bị cáo và đề nghị tiêu hủy 36 quân bài, anh Đ1 không có yêu cầu bồi thường gì đối với bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, đều nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Chủ tọa phiên tòa xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện sửa chữa lỗi lầm đối với bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo Phan Văn Đ, Đỗ Xuân H và Đỗ Văn T tại phiên tòa đúng như nội dung quyết định đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập hồi 18 giờ ngày 08/3/2018 và lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi liên quan, vật chứng thu giữ, cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/3/2018 tại nhà của anh Nguyễn Văn Đ, ở thôn đường 10, xã Khánh A các bị cáo Phan Văn Đ, Đỗ Xuân H và Đỗ Văn T đã thực hiện hành vi đánh “3 cây” ăn tiền. Trong quá trình đánh bạc các bị cáo đã sử dụng số tiền 8.450.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[2] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự cho thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại quyết định truy tố, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Căn cứ vào số tiền mà các bị cáo đã sử dụng đánh bạc thì hành vi của các bị cáo Phan Văn Đ, Đỗ Xuân H và Đỗ Văn T đã phạm vào tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến khách thể đã được Bộ luật hình sự bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mỗi bị cáo, nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung. Trong vụ án này bị cáo Phan Văn Đ là người khởi xướng, rủ các đối tượng đánh bạc, trong quá trình đánh bạc Đ đã sử dụng số tiền 1.600.000 đồng để đánh bạc. Tuy bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc thấp hơn so với bị cáo H và T nhưng bị cáo giữ vai trò chính nên phải chịu mức hình phạt cao nhất là phù hợp với tính chất hành vi của bị cáo. Đối với bị cáo Đỗ Xuân H khi tham gia đánh bạc đã sử dụng số tiền 4.000.000 đồng và bị cáo T sử dụng số tiền 2.800.000 đồng, xét về số tiền thấy là tương đương nhau, nên về mức hình phạt của bị cáo H và bị cáo T là ngang nhau và thấp hơn bị cáo Đ là phù hợp với tính chất hành vi của mỗi bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, về tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo là đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về nhân thân: Các bị cáo Phan Văn Đ, Đỗ Xuân H và Đỗ Văn T có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng.

[4] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Chủ tọa phiên tòa thấy các bị cáo Phan Văn Đ, Đỗ Xuân H và Đỗ Văn T đều có nhân thân tốt, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và số tiền đánh bạc không lớn nên chỉ cần áp dụng hình phạt chính bằng phạt tiền là phù hợp với tính chất hành vi của các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đã được áp dụng hình phạt chính bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Đối với anh Nguyễn Văn Đ là chủ nhà và là người có quyền lợi liên quan không biết việc các bị đánh bạc tại nhà mình nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý. Về 36 quân bài mà các bị cáo lấy của anh để đánh bạc nay anh yêu cầu tiêu hủy theo quy định của pháp luật và anh cũng không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

[6] Về các biện pháp tư pháp vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo 04 điện thoại di động đã thu giữ do không liên quan đến việc phạm tội.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.450.000 đồng là khoản tiền các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc. Tịch thu tiêu huỷ 36 quân bài tú lơ khơ mà các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Đỗ Xuân H số tiền 11.000.000 đồng là khoản tiền không liên quan đến vụ án. Nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Các bị cáo Phan Văn Đ, Đỗ Xuân H và Đỗ Văn T là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Vụ án được áp dụng theo thủ tục rút gọn, theo quyết định số:01/CSĐT, ngày 11/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 456, 457 Bộ luật tố tụng hình sự. Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình căn cứ vào các Điều 459, 462 và Điều 463 để giải quyết vụ án.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phan Văn Đ, Đỗ Xuân H và Đỗ Văn T phạm tội: “*Đánh bạc*”.

- **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 321; các điểm i; s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

+ Phạt tiền bị cáo Phan Văn Đ 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

+ Phạt tiền các bị cáo Đỗ Văn H và Đỗ Văn T, mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 36 quân bài Tú lơ khơ mà các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.450.000 đồng (Tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) là khoản tiền các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc.

- Trả lại cho Đỗ Xuân H số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) là

khoản tiền không liên quan đến vụ án (Trong tổng số tiền đã thu giữ là 19.450.000 đồng). Nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Số tiền và vật chứng trên Công an huyện Yên Khánh đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh theo giấy “ Ủy nhiệm chi” số 10 ngày 18/4/2018 tại Kho bạc Nhà nước huyện Yên Khánh và vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/4/2018 giữa Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phan Văn Đ, Đỗ Xuân H và Đỗ Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Công an huyện Yên Khánh;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Nhật Trung